

Bản án số: 146/2022/HSST
Ngày: 25 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thanh Thảo;

- Bà Hạp Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 39/2022/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2022/QĐXXST-HS ngày 10/8/2022 đối với các bị cáo:

1. *Nguyễn Quốc T*; sinh năm 2001, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: B393/1 khu phố 3, phường Đ, quận 12, TP. H; chỗ ở hiện nay: 26/1/10I đường 19, phường B, quận BT, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1969 và Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1971; vợ, con: chưa.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

2. *Nguyễn Hoàng Tuấn A*; sinh năm 2001, tại: TG; Hộ khẩu thường trú: 5F/5A đường Đ, phường 14, quận 8, TP. H; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1970 và bà Lê Hồng Q, sinh năm: 1973; Vợ, con: chưa.

- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A: Luật sư Phùng Thị H – Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn Luật sư TP. H (có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Trịnh Tuấn C, sinh năm 1989; trú tại: 272 đường V, phường P, quận T, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1997; trú tại: 329/21 đường H, phường Q, quận T, TP. H (Vắng mặt).
2. Anh Phạm Ngọc S, sinh năm 2002; trú tại: 762/33/1/9 Quốc lộ 1A, phường B, quận BT, TP. H (Vắng mặt).
3. Chị Lê Thị Z, sinh năm 1989; trú tại: thôn H, xã L, huyện N, tỉnh BP (Vắng mặt).
4. Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1992; trú tại: 58 Lê Văn P, phường P, quận T, TP. H (Vắng mặt).
5. Anh Trần Văn M, sinh năm 1993; trú tại: 86 đường số 16, phường BHA, quận BT, TP. H (Vắng mặt).
6. Anh Nguyễn Chí N, sinh năm 1994; trú tại: 9/22 đường Trần Quang C, phường PT, quận T, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2020, Nguyễn Chí N do biết X (chưa rõ lai lịch) bị nhân viên của tiệm cầm đồ địa chỉ 272 VL, phường P, quận T đánh nên N nảy sinh ý định kêu người đánh trả thù giúp X.

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 07/6/2020, Nguyễn Chí N liên hệ P “Max” (không rõ lai lịch) để nhờ người hỗ trợ đánh dần mặt, P “Max” đồng ý và kêu N đến gặp Nguyễn Minh Q và hẹn đến quán cà phê Ao Sen số 8/19 đường 5C, phường BHA, quận BT để nói chuyện thì Q gọi điện thoại cho Phạm Ngọc S, Đỗ Thành E để hỗ trợ. Sau đó S điện thoại rủ thêm Nguyễn Quốc T, lúc này T đang đi cùng Nguyễn Hoàng Tuấn A nên T đã rủ Nguyễn Hoàng Tuấn A đi cùng. P “Max” tiếp tục điện thoại rủ thêm Trần Văn M.

Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, N đi bộ đến quán cà phê Ao Sen thì gặp được K (không rõ lai lịch) nên rủ K hỗ trợ đánh nhau, K đồng ý. K gọi thêm 4 người (không rõ lai lịch) đến. Sau đó, Q, E và P “Max” đến ngồi chung với N. Trong lúc uống nước, N nói cho cả nhóm nghe về việc mâu thuẫn với một người tại tiệm cầm đồ địa chỉ 272 đường V, phường P, quận T. N đề nghị cả nhóm hỗ trợ đi đánh người này. Cả nhóm đồng ý xuất phát thì Sơn, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A và M vừa đến nên xuất phát đi theo, chưa biết đi đâu, làm gì.

S điều khiển xe máy hiệu Honda Wave màu xám biển số 59N2-669.XX chở Nguyễn Quốc T và Nguyễn Hoàng Tuấn A. M điều khiển xe máy hiệu Vario màu xám biển số 71C1-516.XX chở P “Max” và B. Q điều khiển xe máy hiệu Vario màu xanh biển số 59D2-887.XX đi một mình. E điều khiển xe máy hiệu Hayate (không nhớ biển số) chở một nam thanh niên (không rõ lai lịch).

Khi đi đến hẻm 276 đường V, phường P, quận T thì dừng lại, lúc này, có một nam thanh niên đi xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ đen chở theo bao hung khí (ống tuýp bằng sắt) đưa cho Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A, cùng B, P “Max” và một số đối tượng mỗi người một ống tuýp sắt.

Khi đến trước tiệm cầm đồ số 272 đường V, phường P, quận T do anh Trịnh Tuấn C làm chủ thì dừng lại. S, E, M ngồi trên xe máy ở bên ngoài, còn Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A xuống xe cùng P “Max”, N và 04 nam thanh niên cầm ống tuýp sắt chạy thẳng vào bên trong tiệm cầm đồ. P “Max” và N cầm ống tuýp sắt tấn công anh Trịnh Tuấn C, anh Trịnh Tuấn C đưa tay lên đỡ và bỏ chạy vào bên trong để trốn, N và P “Max” tiếp tục truy đuổi vào bên trong nhà.

Lúc này, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A thấy vậy cũng chạy theo sau. T, Tuấn A đã dùng ống tuýp sắt đập phá tài sản trong tiệm cầm đồ gồm: hồ cá, màn hình máy tính, 01 xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59S1-067.XX, 01 xe máy hiệu

Honda Winner biển số 64K1-267.XX, 01 xe máy hiệu Honda Wave biển số 59S3-334.XX, 01 xe máy hiệu Honda SH biển số 63P6-128.XX.

Sau khi đập phá tài sản thì Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A, N, P “Max” cùng đồng bọn lên xe tàu thoát.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận T Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với Nguyễn Chí N khai: Chỉ rủ rê đồng phạm đi đánh dần mặt trả thù giúp cho bạn của N, còn bản thân N không có ý định và không rủ rê, xúi giục đồng bọn đập phá tài sản. Việc Nguyễn Quốc T và Nguyễn Hoàng Tuấn A có hành vi đập phá tài sản không có bàn bạc thống nhất nên Nguyễn Chí N không biết.

Đối với Nguyễn Minh Q khai: Khi đến ngã tư đường VC và Lê Thúc J thì xe máy của Q hết xăng nên Q đẩy xe đến cây xăng tại địa chỉ 454 đường PTH, phường P, quận T để đổ xăng. Sau đó, do không muốn tham gia đi đánh nhau nên Q chạy xe về nhà tại địa chỉ số 329/1 đường H, phường Q, quận T.

Đối với anh Trịnh Tuấn C là người bị hại bị thương tích: 01 vết sưng cùi chỏ cánh tay trái, 01 vết sưng cách cổ tay trái và 01 vết xước sau lưng bên trái. Do thương tích nhẹ, mâu thuẫn nhầm lẫn và đã nhận được bồi thường nên anh Tuấn C đã viết đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của các đối tượng. Qua kiểm tra camera ghi nhận ngoài các tài sản bị thiệt hại đã định giá trên, còn các tài sản bị thiệt hại khác nhưng anh Trịnh Tuấn C không trình báo và cung cấp thông tin tài liệu liên quan.

Tại bản kết luận định giá số 2049 ngày 21/10/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T, thời điểm định giá ngày 07/6/2020 kết luận:

- Một hồ cá kích thước 60x120cm bằng kính dày 10 ly, tình trạng bị bể mặt kính phía trước và mặt kính bên hông bị nứt, giá trị thiệt hại là 800.000 đồng

- Một màn hình máy vi tính hiệu Samsung kích thước 23 inches, hiệu LS24F350FHEXXV sản xuất năm 2016, tình trạng bị bể màn hình và gãy chân đế, giá trị thiệt hại là 1.100.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59S1-067.XX, tình trạng bị bể mặt đồng hồ, mặt nạ phía trước bị gãy pass, bể đèn xi nhan phía sau bên phải, giá trị thiệt hại là 937.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda Winner biển số 64K1-267.XX bị bể mặt đồng hồ, giá trị thiệt hại là 86.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda Wave biển số 59S3-334.XX bị bể ốp nhựa phía trước trên màn hình bị vỡ hoàn toàn, mặt nạ xe bị bể, giá trị thiệt hại là 669.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda SH biển số 63P6-128.XX ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải của đầu xe bị nứt vỡ 1x3cm, giá trị thiệt hại là 300.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại: 3.892.000đ.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận diễn biến sự việc.

1. Thu giữ của Nguyễn Minh Q:

- 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu xanh ngọc số IMEI: 867124045609XXX; IMEI2: 867124045609XXX. Q sử dụng liên lạc cá nhân. Đã trao trả cho Nguyễn Minh Q.

- 01 xe máy hiệu Vario màu xanh biển số: 59D2-887.XX, số khung: KK432XXX, số máy: JM51E1431XXX. Qua xác minh xe máy trên do chị Nguyễn Thị Tú L (mẹ ruột của Q) HKTT:366/2 GD, phường Q, quận T làm chủ sở hữu. Ngày 7/2/2020, bà L cho Nguyễn Minh Q mượn để đi làm. Công an đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Tú L.

2. Thu giữ của Nguyễn Quốc T:

- 01 ĐTDĐ Iphone 11, màu đỏ, số IMEI: 253981103399XXX. T sử dụng liên lạc cá nhân.

- 01 ĐTDĐ Samsung A10S, màu xanh, số IMEI: 358176102982XXX. T khai nhận dùng liên lạc với Phạm Ngọc S hẹn gặp đến quán cà phê.

- 01 xe máy hiệu Honda Wave màu xám đen, bạc biển số 59N2-669.XX, số khung: 1218DY790XXX, số máy: HC12E5790XXX. Qua xác minh do Nguyễn Quốc T đăng ký chủ sở hữu. Đây là xe máy sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

3. Thu giữ của Nguyễn Hoàng Tuấn A:

- 01 ĐTDĐ Iphone 11 màu trắng, số IMEI: 35396510823XXX. Tuấn A sử dụng liên lạc cá nhân.

4. Thu giữ của Phạm Ngọc S:

- 01 ĐTDĐ Iphone 7 Plus, số IMEI: 359471082353XXX. S sử dụng liên lạc cá nhân. Đã trao trả cho Phạm Ngọc S.

- 01 xe máy AirBlade biển số: 93P2-243.XX, số khung: 6327HZ072XXX; số máy: JF63E2087XXX. Qua xác minh xe máy trên do chị Lê Thị Z HKTT: Lộc H, Lộc N, BP, đứng tên chủ sở hữu. Ngày 24/2/2020, chị Lê Thị Z đã bán cho anh Nguyễn Thế L HKTT: Phở P, Đức P, QN, làm hợp đồng mua bán xe tại Văn phòng công chứng D. Qua làm việc, anh L khai cho P Max mượn, sau đó P “Max” thông báo xe máy trên bị Công an thu giữ, anh L quen biết P “Max” ngoài xã hội, không rõ thông tin lai lịch. Anh Phạm Ngọc S khai nhận vào đầu tháng 7/2020, P “Max” đến phòng trọ nhờ Sơn cất giữ giúp 01 xe máy Honda Airblade biển số 93P2-243.XX. Sau đó, S sử dụng xe máy trên để đi công việc thì bị Cơ quan Công an kiểm tra mời làm việc. Đã trao trả xe máy cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thế L.

5. Thu giữ của Trần Văn M:

- 01 ĐTDĐ OPPO F9 màu tím, số IMEI: 860163040214XXX. M sử dụng liên lạc cá nhân. Đã trao trả cho Trần Văn M

- 01 xe máy hiệu Vario màu xám biển số: 71C1-516.XX, số khung: 110KK455XXX, số máy: 51E1454XXX. Kết quả xác minh xác định xe máy trên do anh Trần Văn M làm chủ sở hữu. Anh M khai nhận sử dụng xe máy trên để chở Nguyễn Chí N tham gia đi đánh nhau. Công an quận T đã trao trả cho anh Trần Văn M.

Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 286/PNK ngày 28/10/2020.

Về phần dân sự: người bị hại anh Trịnh Tuấn C không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSQ.TP ngày 13 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Quốc T không có ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A trình bày:* Thống nhất về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chỉ mang tính nhất thời và bông bột. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên đề nghị Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A khai nhận: khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/6/2020, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Hoàng Tuấn A đã có hành vi dùng tuýp sắt đập phá một số tài sản tại địa chỉ số 272 đường V, phường P, quận T, TP. H của anh Trịnh Tuấn C với tổng giá trị thiệt hại là 3.892.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra phù hợp với nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Vì giữa các bị cáo không có phân công bàn bạc và cấu kết chặt chẽ. Vai trò tham gia của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ:* quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự

năm 2015 cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ rằng đe.

[6] Đối với Nguyễn Chí N, Nguyễn Minh Q, Đỗ Thành E, Phạm Ngọc S và Trần Văn M không tham gia bàn bạc đập phá tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Đối với P “Max” và 04 đối tượng khác, do Nguyễn Quốc T và Nguyễn Hoàng Tuấn A, Nguyễn Chí N không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa xác định bị can làm việc được. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đang tiếp tục điều tra, truy tìm, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, Người bị hại anh Trịnh Tuấn C không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận diễn biến sự việc. Lưu hồ sơ vụ án.

** Thu giữ của Nguyễn Minh Q:*

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu xanh ngọc số IMEI: 867124045609XXX; IMEI2: 867124045609XXX. Quốc sử dụng liên lạc cá nhân. Đã trao trả cho Nguyễn Minh Q là phù hợp.

- Đối với 01 xe máy hiệu Vario màu xanh biển số: 59D2-887.XX, số khung: KK432XXX, số máy: JM51E1431XXX. Qua xác minh xe máy trên do chị Nguyễn Thị Tú L (mẹ ruột của Q) HKTT:366/2 GD, phường Q, quận T làm chủ sở hữu. Ngày 7/2/2020, bà L cho Nguyễn Minh Q mượn để đi làm. Công quan đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Tú L là phù hợp.

** Thu giữ của Nguyễn Quốc T:*

- Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 11, màu đỏ, số IMEI: 253981103399XXX. T sử dụng liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Trung, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 ĐTDĐ Samsung A10S, màu xanh, số IMEI: 358176102982XXX. T khai nhận dùng liên lạc với Phạm Ngọc S hẹn gặp đến quán cà phê. Xét không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 xe máy hiệu Honda Wave màu xám đen, bạc biển số 59N2-669.XX, số khung: 1218DY790XXX, số máy: HC12E5790XXX. Qua xác minh do Nguyễn Quốc T đăng ký chủ sở hữu. Xét đây là xe máy sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

** Thu giữ của Nguyễn Hoàng Tuấn A:*

- Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 11 màu trắng, số IMEI: 35396510823XXX. Tuấn A sử dụng liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Tuấn A.

** Thu giữ của Phạm Ngọc S:*

- Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 7 Plus, số IMEI: 359471082353XXX. S sử dụng liên lạc cá nhân. Đã trao trả cho Phạm Ngọc S là phù hợp.

- Đối với 01 xe máy AirBlade biển số: 93P2-243.XX, số khung: 6327HZ072XXX; số máy: JF63E2087XXX. Qua xác minh xe máy trên do chị Lê Thị Z HKTT: Lộc H, Lộc N, BP, đứng tên chủ sở hữu. Ngày 24/2/2020, chị Lê Thị Z đã bán cho anh Nguyễn Thế L HKTT: Phở P, Đức P, QN, làm hợp đồng mua bán xe tại Văn phòng công chứng D. Qua làm việc, anh Hải khai cho P Max mượn, sau đó P “Max” thông báo xe máy trên bị Công an thu giữ, anh Hải quen biết P “Max” ngoài xã hội, không rõ thông tin lai lịch. Anh Phạm Ngọc S khai nhận vào đầu tháng 7/2020, P

“Max” đến phòng trọ nhờ S cất giữ giúp 01 xe máy Honda Airblade biển số 93P2-243.XX. Sau đó, S sử dụng xe máy trên để đi công việc thì bị Cơ quan Công an kiểm tra mời làm việc. Đã trao trả xe máy cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thế L là phù hợp.

** Thu giữ của Trần Văn M:*

- Đối với 01 ĐTDĐ OPPO F9 màu tím, số IMEI: 860163040214XXX. M sử dụng liên lạc cá nhân. Đã trao trả cho Trần Văn M là phù hợp.

- Đối với 01 xe máy hiệu Vario màu xám biển số: 71C1-516.XX, số khung: 110KK455XXX, số máy: 51E1454XXX. Kết quả xác minh xác định xe máy trên do anh Trần Văn M làm chủ sở hữu. Anh M khai nhận sử dụng xe máy trên để chở Nguyễn Chí N tham gia đi đánh nhau. Công an quận T đã trao trả cho anh Trần Văn M là phù hợp.

Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 286/PNK ngày 28/10/2020.

[9] *Án phí:* Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A đều phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường BHA, quận BT, TP. H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo”.

[4] Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A cho Ủy ban nhân dân phường 14, quận 8, TP. H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo”.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận diễn biến sự việc.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T: 01 ĐTDĐ Iphone 11, màu đỏ, số IMEI: 253981103399XXX; 01 ĐTDĐ Samsung A10S, màu xanh, số IMEI: 358176102982XXX.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Tuấn A: 01 ĐTDĐ Iphone 11 màu trắng, số IMEI: 35396510823XXX.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe máy hiệu Honda Wave màu xám đen, bạc biển số 59N2-669.XX, số khung: 1218DY790XXX, số máy: HC12E5790XXX.

Vật chứng trên đã được nhập Kho vật chứng Công an quận T theo Phiếu nhập kho vật chứng số 286/PNK ngày 28/10/2020.

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Người Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hoàng Tuấn A).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- UBND P. BHA, quận BT;
- UBND P. 14, quận 8;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

